

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 69/2022/HS-ST
Ngày: 24 -3 -2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Lâm

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thanh Phương

Bà Lê Thị Kim Xuyên

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu - Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện N.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Sơn- Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 3 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện N xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 24/2022/TLST-HS ngày 24 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2022/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 02 năm 2022 và Thông báo về việc thay đổi thời gian mở phiên tòa số 102/TB-TA ngày 07/3/2022 đối với các bị cáo:

- Nguyễn Trọng H (tên gọi khác: H què), sinh năm 1985 tại tỉnh Đồng Nai. Nơi cư trú: ấp 2, xã L, huyện N, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Lê Thị K; Bị cáo sống chung như vợ chồng với chị Trần Thị Kim L từ năm 2015 đến năm 2017 và có 02 con. Từ năm 2019 bị cáo sống chung như vợ chồng với bị cáo Dương Thị Trúc L và có 01 con chung sinh năm 2021.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 28/10/2009, bị cáo H bị Ủy ban nhân dân huyện Long Thành đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc trong thời gian 24 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, bị cáo chấp hành xong vào ngày 04/11/2011.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/5/2021. Bị cáo có mặt.

- Dương Thị Trúc L, sinh năm 1992 tại tỉnh Bến Tre. Nơi cư trú: ấp 6, xã M, huyện T, tỉnh Bến Tre. Chỗ ở hiện nay: ấp 2, xã L, huyện N, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn K và bà Phan Thị L; Bị cáo kết hôn với anh Diệp Ngọc P vào năm 2015, L hôn năm 2018 và có 01 con chung năm 2016; Bị cáo sống chung như vợ chồng với anh Lê Cẩm T vào năm 2018 và có 01 con chung sinh năm 2019; hiện bị cáo sống chung như vợ chồng với Nguyễn Trọng H và có 01 con chung sinh năm 2021.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 26/5/2021, đến ngày 04/6/2021 được hủy bỏ biện pháp tạm giữ và áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt.

- Người làm chứng:

+ Anh Lê Minh V, sinh năm 1998 (vắng mặt)

Địa chỉ: khu phố P, thị trấn H, huyện N, tỉnh Đồng Nai.

+ Anh Nguyễn Trung T, sinh năm 1999 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp 1, xã L, huyện N, tỉnh Đồng Nai

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Trọng H và Dương Thị Trúc L là những người nghiện ma túy và không có việc làm ổn định. Từ tháng 9/2020, H và L sống chung như vợ chồng tại ấp 2, xã Long Thọ, huyện N, tỉnh Đồng Nai. Do muốn có tiền tiêu xài và ma túy để sử dụng, H và L nảy sinh ý định mua ma túy về vừa sử dụng vừa phân ra bán lại cho các con nghiện kiếm lời. H là người bỏ tiền mua ma túy về, khi có con nghiện gọi điện thoại cho H mua ma túy thì H sẽ gặp trực tiếp đưa ma túy, nếu bận thì H sẽ nhờ L giao ma túy giúp và H sẽ cho L sử dụng ma túy chung.

Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra xác định từ ngày 30/4/2021 đến ngày 23/5/2021, Nguyễn Trung H đã nhiều lần đi đến khu vực gần Công ty Vedan thuộc xã Phước Thái, huyện L, tỉnh Đồng Nai gặp một người đàn ông tên Phong (chưa rõ nhân thân) mua ma túy về phân ra rồi bán lại cho Lê Minh V (sinh năm 1998), ngụ tại khu phố Phước Hiệp, thị trấn H, huyện N, tỉnh Đồng Nai và Nguyễn Trung T (sinh năm 1999), ngụ tại ấp 1, xã L, huyện N, tỉnh Đồng Nai, cụ thể:

Lần 1: Vào ngày 30/4/2021, T gọi điện thoại cho H mua 01 tép ma túy với giá 300.000 đồng, H đồng ý. Do bận công việc nên H đưa tép ma túy cho L để L giao cho Thoại. Khi Thoại đến nhà H tại ấp 2, xã Long Thọ, huyện N thì L đưa cho Thoại 01 tép ma túy và Thoại đưa cho L 300.000 đồng.

Lần 2: Vào khoảng 19 giờ ngày 18/5/2021, T gọi điện thoại cho H mua 01 tép ma túy với giá 300.000 đồng, sau đó Thoại đến nhà của H lấy 01 tép ma túy và đưa cho H 300.000 đồng.

Lần 3: Vào khoảng 14 giờ ngày 20/5/2021, V gọi điện thoại cho H mua 01 tép ma túy với giá 300.000 đồng và V đã chuyển tiền cho H bằng hình thức nạp tiền game. Sau đó, V đi đến nhà H tại ấp 2, xã Long Thọ, huyện N gặp L và L chỉ nơi H cất giấu ma túy cho V lấy.

Lần 4: Vào khoảng 19 giờ ngày 23/5/2021, T tiếp tục gọi điện thoại cho H mua 01 tép ma túy với giá 300.000 đồng, sau đó T đến nhà của H lấy 01 tép ma túy và đưa cho H 300.000 đồng.

Đến 20 giờ ngày 24/5/2021, H điều khiển xe mô tô (chưa rõ biển số) đi đến khu vực gần Công ty Vedan thuộc xã P, huyện L, tỉnh Đồng Nai gặp một người đàn ông tên Phong (chưa rõ nhân thân) mua 02 gói ma túy với giá 3.000.000 đồng. Mua ma túy xong, H mang về nhà tại ấp 2, xã L, huyện N rồi lấy một ít ma túy ra cùng với L để sử dụng, số ma túy còn lại H cất giấu trên đầu tủ quần áo trong phòng ngủ. Đến 14 giờ ngày 25/5/2021, V gọi điện thoại cho H mua 01 tép ma túy với giá 300.000 đồng. Sau đó, V đi đến nhà của H để lấy ma túy nhưng do V không có đủ tiền nên L không giao ma túy cho V. Đến 17 giờ cùng ngày, V quay lại nhà H để mua ma túy, V đưa cho H 200.000 đồng, còn 100.000 đồng chuyển khoản qua tài khoản game, sau đó H đưa cho V 01 gói ma túy. Đến 18 giờ 30 phút ngày 25/5/2021, Cơ quan Công an xã Long Thọ tiến hành kiểm tra phát hiện bắt quả tang thu giữ 02 gói nylon hàn kín, kích thước 3x4 cm và 3x3 cm bên trong chứa tinh thể màu trắng và 01 chiếc khẩu trang y tế màu xanh bên trong cất giấu 01 gói nylon hàn kín, kích thước 8x5cm bên trong chứa tinh thể màu trắng cất giấu trên đầu tủ quần áo trong phòng ngủ. Cơ quan công an xã Long Thọ lập hồ sơ và chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N xử lý theo thẩm quyền.

Tang vật thu giữ gồm:

- 02 gói nylon hàn kín, kích thước 3x4 cm và 3x3 cm bên trong chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu M1);

- 01 gói nylon hàn kín, kích thước 8x5cm bên trong chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu M2)

- 01 bình nhựa có gắn ống hút nhựa và ống thủy tinh; 01 bật lửa; 02 cái kéo; 01 bao nylon; 01 khẩu trang y tế màu xanh.

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh, 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu xám (thu giữ của Nguyễn Trọng H)

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh. (thu giữ của Dương Thị Trúc L)

Tại Kết luận giám định số: 1100/KLGD-PC09 ngày 31 tháng 5 năm 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận:

- Phong bì ký hiệu M được niêm phong vẫn còn nguyên vẹn, trên phong bì có các chữ ký ghi họ tên Nguyễn Trọng H, Dương Thị Trúc L, Lê Minh Vương và hình dấu tròn màu đỏ Công an xã Long Thọ, huyện N, tỉnh Đồng Nai. Sau khi mở niêm phong, bên trong phong bì có 01 gói nylon chứa 02 gói nylon đều chứa tinh thể màu trắng. (ký hiệu M1)

- Phong bì ký hiệu M1 được niêm phong vẫn còn nguyên vẹn, trên phong bì có các chữ ký ghi họ tên Nguyễn Trọng H, Dương Thị Trúc L, Lê Minh V và hình dấu tròn màu đỏ Công an xã Long Thọ, huyện N, tỉnh Đồng Nai. Sau khi mở niêm phong, bên trong phong bì có 01 gói nylon chứa tinh thể màu trắng. (ký hiệu M2).

Kết luận về đối tượng giám định:

+ Mẫu chất tinh thể trắng (ký hiệu M1) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 1,6669 gam, loại Methamphetamine.

+ Mẫu chất tinh thể trắng (ký hiệu M2) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 9,9148 gam, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều không có ý kiến hay KH nại gì về kết luận giám định nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 30/CT.VKS-NT ngày 21/01/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố các bị cáo Nguyễn Trọng H và Dương Thị Trúc L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm b, i khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng H từ 7 năm 06 tháng đến 08 năm tù. Áp dụng điểm b, i khoản 2 Điều 251, điểm s, n khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Dương Thị Trúc L từ 07 đến 07 năm 06 tháng tù.

Về biện pháp tư pháp, đề nghị:

+ Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng: M1=1,6113 gam ma túy; M2=9,8367 gam ma túy, loại Methamphetamine trong niêm phong số: 1100/KLGD-PC09 ngày 31/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai; 01 bình nhựa có gắn ống hút nhựa và ống thủy tinh; 01 bật lửa; 02 cái kéo; 01 bao nylon; 01 khẩu trang y tế màu xanh.

+ Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh, 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu xám của Nguyễn Trọng H và 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh của Dương Thị Trúc L là phương tiện sử dụng vào việc phạm tội.

+ Tuyên buộc các bị cáo Nguyễn Trọng H, Dương Thị Trúc L giao nộp lại số tiền 1.500.000 đồng là tiền có được do thực hiện hành vi phạm tội.

Bị cáo Nguyễn Trọng H và Dương Thị Trúc L không có ý kiến gì đối với quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện N.

Lời nói sau cùng của bị cáo Nguyễn Trọng H tại phiên tòa: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm trở về lo cho con nhỏ.

Lời nói sau cùng của bị cáo Dương Thị Trúc L tại phiên tòa: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm trở về lo cho con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, của Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Về việc vắng mặt của người làm chứng: Người làm chứng anh Lê Minh Vương và anh Nguyễn Trung Thoại vắng mặt nhưng đã có lời khai tại hồ sơ nên việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt anh Vương và anh Thoại.

[2] Về hành vi của các bị cáo: Trước cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Trọng H và Dương Thị Trúc L đã khai nhận hành vi phạm tội của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được có tại hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở xác định:

Để có tiền tiêu xài và mua ma túy để sử dụng, Nguyễn Trung H và Dương Thị Trúc L nảy sinh ý định mua ma túy về vừa sử dụng vừa phân ra bán lại cho các con nghiện kiếm lời. H đã nhiều lần đi đến khu vực gần Công ty Vedan thuộc xã Phước Thái, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai gặp một người đàn ông tên Phong (chưa rõ nhân thân) mua ma túy về phân ra rồi bán lại cho Lê Minh Vương và Nguyễn Trung Thoại, thu lợi bất chính được 1.500.000 đồng, cụ thể:

Lần 1: Vào ngày 30/4/2021, Thoại gọi điện thoại cho H mua 01 tép ma túy với giá 300.000 đồng, H đồng ý. Do bận công việc nên H đưa tép ma túy cho L để L giao cho Thoại. Khi Thoại đến nhà H tại ấp 2, xã Long Thọ, huyện N thì L đưa cho Thoại 01 tép ma túy và Thoại đưa cho L 300.000 đồng.

Lần 2: Vào khoảng 19 giờ ngày 18/5/2021, Thoại gọi điện thoại cho H mua 01 tép ma túy với giá 300.000 đồng, sau đó Thoại đến nhà của H lấy 01 tép ma túy và đưa cho H 300.000 đồng.

Lần 3: Vào khoảng 14 giờ ngày 20/5/2021, Vương gọi điện thoại cho H mua 01 tép ma túy với giá 300.000 đồng và Vương đã chuyển tiền cho H bằng hình thức nạp tiền game. Sau đó, Vương đi đến nhà H tại ấp 2, xã Long Thọ, huyện N gặp L và L chỉ nơi H cất giấu ma túy cho Vương lấy.

Lần 4: Vào khoảng 19 giờ ngày 23/5/2021, Thoại tiếp tục gọi điện thoại cho H mua 01 tép ma túy với giá 300.000 đồng, sau đó Thoại đến nhà của H lấy 01 tép ma túy và đưa cho H 300.000 đồng.

Lần 5: Vào 14 giờ ngày 25/5/2021, Vương gọi điện thoại cho H mua 01 tép ma túy với giá 300.000 đồng. Sau đó, Vương đi đến nhà của H để lấy ma túy nhưng do Vương không có đủ tiền nên L không giao ma túy cho Vương. Đến 17 giờ cùng ngày, Vương quay lại nhà H để mua ma túy, Vương đưa cho H 200.000 đồng, còn 100.000 đồng chuyển khoản qua tài khoản game, sau đó H đưa cho Vương 01 gói ma túy.

Đến 18 giờ 30 phút ngày 25/5/2021, Cơ quan công an xã Long Thọ kiểm tra phát hiện bắt quả tang Nguyễn Trọng H và Dương Thị Trúc L tàng trữ 03 gói ma túy, loại Methamphetamine, tổng khối lượng 11,5817 gam tại ấp 2, xã Long Thọ, huyện N, tỉnh Đồng Nai nhằm mục đích bán lại cho các con nghiện kiếm lời nhưng chưa kịp bán thì bị bắt giữ.

Như vậy, hành vi nêu trên của các bị cáo đã có đủ căn cứ kết luận các bị cáo Nguyễn Trọng H và Dương Thị Trúc L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố là đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo:

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, đến quy định của Nhà nước về quản lý và sử dụng chất ma túy; làm lan tràn tệ nạn xã hội nghiện ma túy và là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm khác.

Trong vụ án này các bị cáo tham gia với vai trò đồng phạm giản đơn. Đối với bị cáo H là người trực tiếp mua ma túy về bán cho các con nghiện, bị cáo L là người giúp sức tích cực cho bị cáo H. Bị cáo H từng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Các bị cáo biết rõ hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng các bị cáo vẫn mua bán trái phép chất ma túy để có tiền tiêu xài, sử dụng ma túy nên cần xử phạt các bị cáo mức án nghiêm, cách L các bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên, Hội đồng đồng xét xử cũng xem xét đến nhân thân của các bị cáo để cân nhắc mức hình phạt tương xứng cho

từng bị cáo như chưa có tiền án, tiền sự, các bị cáo có con nhỏ cần người chăm sóc nuôi dưỡng, các bị cáo biết ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của các bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 thì các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền từ 5.000.000đ đến 500.000.000đ. Tuy nhiên, các bị cáo khai không có việc làm nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên Tòa, các bị cáo H và L tỏ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Đối với bị cáo L khi phạm tội bị cáo đang mang thai nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm n khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[7] Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy mẫu vật (ma túy) còn lại sau giám định có tổng khối lượng là 11,5817 gam; 01 bình nhựa có gắn ống hút nhựa và ống thủy tinh; 01 bát lửa; 02 cái kéo; 01 bao nylon bên trong không chứa gì; 01 khẩu trang y tế màu xanh là tang vật vụ án.

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh, 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu xám của Nguyễn Trọng H và 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh của Dương Thị Trúc L là phương tiện các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

- Tuyên buộc các bị cáo Nguyễn Trọng H, Dương Thị Trúc L giao nộp số tiền 1.500.000 đồng là tiền có được do thực hiện hành vi phạm tội.

[8] Đối với người đàn ông tên Phong đã bán ma túy cho các bị cáo do chưa xác định được nhân thân lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N tiếp tục xác minh làm rõ và xử lý sau.

Đối với Lê Minh V và Nguyễn Trung T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện N đã xử phạt vi phạm hành chính là đúng pháp luật.

[9] Về án phí: Mỗi bị cáo H và L phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b, i khoản 2 Điều 251, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Trọng H và Dương Thị Trúc L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

- Áp dụng điểm b, i khoản 2 Điều 251, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng H 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/5/2021.

- Áp dụng điểm b, i khoản 2 Điều 251, Điều 38, điểm s, n khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Xử phạt bị cáo Dương Thị Trúc L 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt thi hành án và được trừ vào thời gian tạm giữ từ ngày 26/5/2021 đến ngày 04/6/2021).

3. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong ký hiệu số 1100/KLGD-PC09 ngày 02/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai (mẫu vật ma túy còn lại sau giám định); 01 bình nhựa có gắn ống hút nhựa và ống thủy tinh; 01 bật lửa; 02 cái kéo; 01 bao nylon; 01 khẩu trang y tế màu xanh.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh, 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu xám của Nguyễn Trọng H và 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh của Dương Thị Trúc L.

Buộc các bị cáo Nguyễn Trọng H và Dương Thị Trúc L phải giao nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng); chia phần bị cáo H nộp 750.000đ, bị cáo L nộp 750.000đ.

(Vật chứng nêu trên hiện do Chi cục thi hành án dân sự huyện N đang lưu giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/01/2022).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc mỗi bị cáo Nguyễn Trọng H và Dương Thị Trúc L phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện N;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Công an huyện N;
- Chi cục thi hành án DS huyện N;

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

Nguyễn Văn Lâm